

Số: 08 /2015/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 09 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 14
(Từ ngày 08 đến ngày 09 tháng 12 năm 2015)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 209/BC-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đóng góp của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ 14 đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh, thực hiện tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Chủ động ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Tăng cường quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, từng bước giảm thiểu tai nạn giao thông.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) giá so sánh 36.170 tỷ đồng, tăng 7,5%. Trong đó: khu vực dịch vụ tăng 10%; khu vực ngư, nông, lâm nghiệp tăng 5,2%; khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 6,8%.

- GRDP bình quân đầu người đạt 39,8 triệu đồng, tương đương 1.800 USD;

- Cơ cấu kinh tế:

+ Dịch vụ: 37,0%

+ Ngư nông lâm nghiệp: 29,9%

+ Công nghiệp xây dựng: 29,4%

+ Thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm: 3,7%

b) Thu ngân sách 4.250 tỷ đồng;

c) Chi ngân sách 7.380,002 tỷ đồng;

d) Tổng vốn đầu tư xã hội 12.000 tỷ đồng;

đ) Kim ngạch xuất khẩu 1.300 triệu USD;

e) Giải quyết việc làm 37.000 lao động;

g) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5% (theo chuẩn nghèo mới);

h) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 12%;

i) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 73,5%;

k) Tỷ lệ lao động qua đào tạo (không kể truyền nghề): 37%;

l) Tỷ lệ che phủ rừng và cây phân tán: 24,5%;

m) Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh có hệ thống xử lý nước thải theo quy định đạt 96%.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu do Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp và nhấn mạnh một số nội dung trọng tâm như sau:

a) Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành và các địa phương tổng kết rút ra những bài học kinh nghiệm, xác định rõ trách nhiệm, nguyên nhân kết quả đạt được và những hạn chế tồn tại, đề ra giải pháp phù hợp để tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra.

b) Lĩnh vực kinh tế

- Triển khai các giải pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ. Tập trung phát triển mạnh một số ngành dịch vụ như: thương mại, du lịch, ngân hàng, bảo hiểm,

viễn thông, vận tải;

- Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển chiều sâu, gia tăng sản lượng, chất lượng hàng hóa trên đơn vị sản xuất, phát triển sản phẩm hàng hóa chủ lực của ngành nông nghiệp theo từng chuỗi sản phẩm;

- Tập trung triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản theo hướng gắn với quy hoạch vùng sản xuất nguyên liệu, khuyến khích đầu tư công nghệ, mở rộng sản xuất những sản phẩm tinh chế, đa dạng hóa mặt hàng;

- Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, tập trung các giải pháp chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế. Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, triệt để tiết kiệm và hiệu quả;

- Triển khai các giải pháp đồng bộ cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu và khai thác thị trường trong nước;

- Huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước, khuyến khích đầu tư kết cấu hạ tầng theo hình thức đối tác công - tư (PPP); đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa trong các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường...

c) Lĩnh vực văn hóa - xã hội - môi trường

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Nâng cao hàm lượng khoa học và công nghệ trong các đề tài, dự án một cách đồng bộ và hiệu quả trên các lĩnh vực;

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế để mọi người dân đều được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản, có điều kiện tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng nhằm nâng cao thể chất, sức khỏe và tuổi thọ nhân dân;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới hướng đến chất lượng, hiệu quả;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội;

- Quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm môi trường. Chủ động ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu;

- Đẩy mạnh phát triển thông tin và truyền thông, đáp ứng nhu cầu của tổ chức và người dân.

d) Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

- Tăng cường quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội;

- Đảm bảo an toàn giao thông, từng bước giảm thiểu tai nạn giao thông.

đ) Lĩnh vực cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục rà soát, rút ngắn quy trình, giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính;

- Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài; hạn chế tối đa khiếu kiện vượt cấp, đông người;

- Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác thực hiện giám sát, tuyên truyền, vận động và cùng với nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cán bộ, chiến sĩ, đồng bào trong tỉnh phát huy truyền thống đoàn kết, lao động sáng tạo, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2015./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- BTT.UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND và UBND huyện, TP;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu VT.



Bùi Công Bửu